

Số: /TTr-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết chức danh, mức phụ cấp và kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức hỗ trợ hàng tháng và mức phụ cấp kiêm nhiệm của người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức phụ cấp đối với một số chức danh khác trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp Luật năm 2015; Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị ngày 19/9/2023 (tại Kết luận số 94-KL/TU ngày 20/9/2023); Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định chức danh, mức phụ cấp và kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức hỗ trợ hàng tháng và mức phụ cấp kiêm nhiệm của người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức phụ cấp đối với một số chức danh khác trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Hiện nay, chức danh và mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; chức danh, số lượng và mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố ở tỉnh ta đang thực hiện theo Nghị quyết số 258/2020/NQ-HĐND¹ (căn cứ áp dụng là Nghị định số 34/2019/NĐ-CP²).

Ngày 10/6/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố thay thế các Nghị định của Chính phủ: số 114/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 về cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn; số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 về công chức xã, phường, thị trấn; số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

¹ Nghị quyết số 258/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh quy định chức danh, số lượng, mức khoán chi phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố.

² Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

Mặt khác, ngày 27/7/2022, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp có Kết luận số 31/KTrVB-KT đối với một số nội dung tại Nghị quyết số 258/2020/NQ-HĐND, trong đó nêu: Nghị quyết số 258/2020/NQ-HĐND quy định số lượng mức khoán và mức khoán cụ thể quỹ phụ cấp (*lần lượt là: 3,6 lần mức lương cơ sở đối với thôn, tổ dân phố loại 1; 3,3, lần mức lương cơ sở đối với thôn, tổ dân phố loại 2; 3,0 lần mức lương cơ sở đối với thôn, tổ dân phố loại 3*) để chi trả đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố là không phù hợp với quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP.

Vì vậy, việc xây dựng Nghị quyết để triển khai Nghị định số 33/2023/NĐ-CP và thay thế Nghị quyết số 258/2020/NQ-HĐND là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Nhà nước liên quan đến người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố, nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động và ổn định đời sống cho đội ngũ hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và những người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố; góp phần đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

- Ban hành các chính sách đúng với quy định của văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên;
- Đảm bảo phù hợp với khả năng nguồn lực của tỉnh và thực tiễn tại cơ sở.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chức danh, mức phụ cấp và kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ hàng tháng và mức phụ cấp kiêm nhiệm của người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

2. Đối tượng áp dụng

- Cán bộ, công chức cấp xã;
- Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.
- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.
- Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.
- Cơ quan quản lý nhà nước liên quan.

V. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Mục tiêu

- Tạo cơ sở pháp lý để quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.

- Khuyến khích, tạo động lực cho đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố làm việc, góp phần giữ vững an ninh chính trị, phát triển kinh tế xã hội ở cơ sở.

2. Nội dung

Tại khoản 3 Điều 34 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định:

Căn cứ vào quỹ phụ cấp được ngân sách Trung ương khoán cho mỗi cấp xã, mỗi thôn, tổ dân phố quy định tại các khoản 1, 2 Điều này; nguồn kinh phí ngân sách chi cho cải cách chính sách tiền lương của địa phương; các quy định của pháp luật có liên quan và đặc thù của từng cấp xã, từng thôn, tổ dân phố, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể những nội dung sau:

a) Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

b) Việc kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố;

c) *Mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố bảo đảm tương quan hợp lý với mức lương bậc 1 của công chức cấp xã có cùng trình độ đào tạo nhằm khuyến khích người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; quy định cụ thể mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức phụ cấp kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương”.*

Căn cứ quy định trên, dự thảo Nghị quyết quy định các nội dung cụ thể như sau:

- Về chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã:

Chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã gồm:

+ Khối công tác Đảng gồm: Văn phòng Đảng ủy, Tổ chức, Kiểm tra, Tuyên giáo, Dân vận;

+ Khối công tác Mặt trận, tổ chức đoàn thể, hội gồm: Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Phó các đoàn thể: Phụ nữ, Nông dân, Đoàn thanh niên, Cựu chiến binh; Chủ tịch Hội người cao tuổi; Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ - Bảo trợ xã hội;

+ Khối công tác chính quyền: Chỉ huy phó Ban chỉ huy quân sự; Phụ trách

lâm, ngư, diêm nghiệp, thủy lợi, khuyến nông, thương mại, dịch vụ, đô thị; phụ trách chăn nuôi, thú y, bảo vệ thực vật,; Phụ trách trạm truyền thanh cơ sở;

- Về việc kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố:

Việc kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố do Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn căn cứ tính chất, khối lượng và tình hình thực tế đề đề xuất Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định; đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tổng số không vượt quá số lượng theo quy định tại khoản 1 Điều 33 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP; phải đảm bảo chức danh nào cũng có người thực hiện, không chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ.

Việc HĐND tỉnh quy định cụ thể từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã kiêm nhiệm là rất khó khăn, vì mỗi địa phương có những đặc thù khác nhau, bố trí người thực hiện có trình độ, năng lực khác nhau. Do đó, quy định như trên để các địa phương căn cứ tình hình thực tiễn bố trí là phù hợp.

- Về mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố:

+ Mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được nêu cụ thể tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết.

+ Mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố: được nêu cụ thể tại Điều 4 dự thảo Nghị quyết.

- Về quy định cụ thể mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã như sau: Kinh phí chi hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các đơn vị hành chính cấp xã theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp nhiệm vụ chi các cấp ngân sách địa phương và định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương.

Lý do: hàng năm, kinh phí chi hoạt động của các đơn vị hành chính cấp xã (trong đó bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã) đã được bố trí trong dự toán chi thường xuyên theo quy định tại Nghị quyết số 41/2021/NQ HĐND; với mức bình quân khoảng 25 triệu đồng/năm cho mỗi tổ chức chính trị - xã hội cấp xã. Mặt khác, việc quy định cụ thể mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã căn cứ các quy định của pháp luật có liên quan và đặc thù của từng cấp xã; tuy nhiên, hiện nay chưa có quy định cụ thể về việc xác định tính đặc thù của từng xã. Do đó, việc quy định như trên là để đảm bảo phù hợp và linh động cho các địa phương.

- Về mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức phụ cấp kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố:

+ Về mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở

thôn, tổ dân phố:

Quy định mức chi trả phụ cấp đối với các chức danh được quy định tại các văn bản pháp luật chuyên ngành trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố:

Chức danh Thôn đội trưởng: bằng 0,5 lần mức lương cơ sở/người/tháng và hưởng chế độ phụ cấp chức vụ chỉ huy dân quân tự vệ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 7 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

Chức danh Nhân viên y tế thôn, bản (chỉ áp dụng đối với các thôn, bản): bằng 0,5 lần mức lương cơ sở/tháng tại các xã vùng khó khăn và 0,3 lần mức lương cơ sở/tháng tại các xã còn lại.

Chức danh Công an viên thôn, Bảo vệ dân phố: bằng 0,5 lần mức lương cơ sở/tháng.

Quy định mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố theo Điều 6 dự thảo Nghị quyết.

+ Về mức phụ cấp kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố quy định như sau: Cán bộ công chức cấp xã hoặc người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách khác ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp hoặc mức hỗ trợ theo quy định của chức danh kiêm nhiệm.

3. Giải pháp thực hiện

- Quán triệt Nghị quyết đến cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan, đặc biệt là đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.

- Tổ chức triển khai việc chi trả chế độ đảm bảo đúng quy định để khuyến khích, động viên, tạo động lực cho đội ngũ cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ, đảm bảo an ninh trật tự, phát triển kinh tế xã hội ở cấp cơ sở.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

- Dự kiến tổng kinh phí: 418.664.160.000 đồng/năm (tính mức lương cơ sở 1.800.000 đồng), tăng 127.371.520.000 đồng/năm so với Nghị quyết số 258/2020/NQ-HĐND (291.292.640.000 đồng/năm). Trong đó:

+ Dự kiến tổng kinh phí khoản quỹ phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo dự thảo Nghị quyết là 89.974.800.000 đồng/năm (tính mức lương cơ sở 1.800.000 đồng), tăng 24.565.680.000 đồng/năm so với Nghị quyết số 258/2020/NQ-HĐND (65.409.120.000 đồng/năm).

+ Dự kiến tổng kinh phí khoản quỹ phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố theo dự thảo Nghị quyết là 193.816.800.000 đồng/năm (tính mức lương cơ sở 1.800.000 đồng), tăng 63.354.960.000 đồng/năm so với Nghị quyết số 258/2020/NQ-HĐND (130.461.840.000 đồng/năm).

+ Dự kiến tổng kinh phí chi trả mức hỗ trợ cho người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố theo dự thảo Nghị quyết là 134.872.560.000 đồng/năm (tính mức lương cơ sở 1.800.000 đồng), tăng 39.450.880.000 đồng/năm so với Nghị quyết số 258/2020/NQ-HĐND (95.421.680.000 đồng/năm).

- Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết: giao các cơ quan, đơn vị triển khai hướng dẫn thực hiện Nghị quyết. Các địa phương thực hiện việc chi trả chế độ đảm bảo theo đúng quy định.

VII. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Thời gian dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định chức danh, mức phụ cấp và kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức hỗ trợ hàng tháng và mức phụ cấp kiêm nhiệm của người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức phụ cấp đối với một số chức danh khác trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh: Tháng 9/2023.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chức danh, mức phụ cấp và kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức hỗ trợ hàng tháng và mức phụ cấp kiêm nhiệm của người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức phụ cấp đối với một số chức danh khác trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo và đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua.

(Xin gửi kèm theo: (1) Báo cáo một số nội dung liên quan đến dự thảo nghị quyết; (2) Dự thảo Nghị quyết; (3) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp; (4) Báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết của Sở Tư pháp; (5) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp).

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC₃.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh